TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08/2025/QĐST- DS	*Quảng Bình, ngày 18 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án tranh chấp dân sự thụ lý số: 54/2025/TLST - DS ngày 12/5/2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP C; địa chỉ: số A đường T, quận H, thành phố H; đại diện theo pháp luật: Ông Trần Minh B – Chủ tịch HĐQT Ngân hàng TMCP C; người đại diện theo uỷ quyền hiện tại: Ông Nguyễn Trung T – Phó phòng tổng hợp Ngân hàng TMCP C- chi nhánh Q.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn A, sinh năm 1990 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1993; địa chỉ: thôn T, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về nợ gốc và lãi:

Tính đến hết ngày 10/06/2025, ông Nguyễn Văn A và bà Nguyễn Thị H còn nợ Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (Viettinbank) số tiền là: **1.409.031.887 đồng** (trong đó: Nợ gốc: 1.250.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn: 157.301.647 đồng và nợ lãi quá hạn là 1.730.240 đồng) theo Hợp đồng cho vay số 555001253299/2021-HĐCV/NHCT470 ngày 30/11/2021 được ký kết giữa Ngân hàng TMCP C – Chi nhánh Q – Phòng giao dịch B với ông Nguyễn Văn A và bà Nguyễn Thị H.

2.2 Về thời hạn trả nợ:

Ông Nguyễn Văn A và bà Nguyễn Thị H trả nợ cho Ngân hàng TMCP C theo các kỳ trả nợ cụ thể như sau:

- Từ tháng 7/2025 đến tháng 7/2026: mỗi tháng ông A và bà H trả số tiền 30.000.000 đồng.

- Từ tháng 8/2026: mỗi tháng ông A và bà Htrả số tiền 50.000.000 đồng cho đến khi thanh toán hết toàn bộ nợ gốc và lãi cho Ngân hàng TMCP C.

Thời điểm trả nợ vào trước ngày 25 hàng tháng.

Kể từ ngày 11/6/2025 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất do các bên thoả thuận trong Hợp đồng cho vay số 555001253299/2021-HĐCV/NHCT470 ngày 30/11/2021 được ký kết giữa ông Nguyễn Văn A, bà Nguyễn Thị H và Ngân hàng TMCP C cho đến khi thanh toán xong khoản nợ vay.

2.3. Về xử lý tài sản thế chấp:

Trường hợp ông Nguyễn Văn A và bà Nguyễn Thị H vi phạm một trong các kỳ trả nợ đã cam kết thì được coi là vi phạm toàn bộ thoả thuận. Ngân hàng TMCP C có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án xử lý tài sản đã thế chấp là Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất 44, tờ bản đồ số 3 xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Bình theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CD 153122, số vào sổ cấp GCN: CH00122 do UBND huyện B, tỉnh Quảng Bình cấp ngày 18/06/2016; được Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện B chỉnh lý biến động ngày 08/12/2017, 30/01/2018 mang tên ông Nguyễn Văn A và bà Nguyễn Thị H; theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất số: 470-SAUVT-3015163417-1009-CD153122/HĐTC được ký giữa Phòng giao dịch B Ngân hàng TMCP C - chi nhánh Q (bên nhận thế chấp) với ông Nguyễn Văn A và bà Nguyễn Thị H (bên thế chấp) được Văn phòng công chứng T chứng nhận, số công chứng: 443 quyển số 02TP/CC-SCC/HĐGD ngày 02/02/2018; chứng nhận đăng ký thế chấp ngày 02/02/2018 tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện B, tỉnh Quảng Bình để thu hồi nợ vay của Ngân hàng.

2.3 Về án phí dân sự:

- Ông Nguyễn Văn A và bà Nguyễn Thị H phải chịu toàn bộ án phí tranh chấp dân sự sơ thẩm số tiền 27.135.478 đồng.

- Ngân hàng TMCP C không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 27.449.606 đồng tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0005392 ngày 29/4/2025 của Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Quảng Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADSTP t. Quảng Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Hoàng Thị Thanh Nhàn